

Số: 159/BC-UBND

Bình Định, ngày 17 tháng 10 năm 2017

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng
và nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2017

I. TÌNH HÌNH VÀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Trong 9 tháng năm 2017, kinh tế trong nước tiếp tục chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Đối với tỉnh ta, ngoài ảnh hưởng nặng nề của 5 đợt lũ lụt cuối năm 2016, tình hình chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do giá cả sản phẩm chăn nuôi xuống thấp, nhất là chăn nuôi heo đã ảnh hưởng đến thu nhập của bà con nông dân trên địa bàn tỉnh; bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tuy có nhiều nỗ lực, cố gắng nhưng vẫn gặp khó khăn. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các địa phương thực hiện tốt và đồng bộ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2017 và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ năm 2017. Qua đó, các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh đã ra sức khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, triển khai thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm 2017 đạt kết quả như sau:

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) theo giá so sánh năm 2010 ước đạt 32.421,4 tỷ đồng, tăng 7,29% so với cùng kỳ, trong đó: Nông, lâm, thủy sản đạt 8.908,5 tỷ đồng, tăng 3,31% so với cùng kỳ (riêng nông nghiệp đạt 5.818,5 tỷ đồng, tăng 1,83%); công nghiệp và xây dựng đạt 10.030,3 tỷ đồng, tăng 10,19% so với cùng kỳ (riêng công nghiệp đạt 7.294 tỷ đồng, tăng 10,11%); dịch vụ đạt 12.194,8 tỷ đồng, tăng 7,73% so với cùng kỳ; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 1.287,8 tỷ đồng, tăng 9,71% so với cùng kỳ. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng khu vực nông, lâm và thủy sản; khu vực nông, lâm và thủy sản chiếm 27,3%; công nghiệp, xây dựng chiếm 30,7%; dịch vụ chiếm 37,5% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,5% (cùng kỳ tương ứng 30,1%-29,1%-36,4%-4,4%). Các hoạt động văn hoá - xã hội có chuyển biến tích cực, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống của đại bộ phận nhân dân trong tỉnh cơ bản ổn định. Quốc phòng - an ninh được giữ vững.

1. Về phát triển kinh tế

a) Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 9 tháng năm 2017 (theo giá so sánh

2010) ước tính đạt 18.198,9 tỷ đồng, tăng 3,5% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 11.320,1 tỷ đồng, tăng 1,8%; giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp đạt 632,1 tỷ đồng, tăng 4,5%; giá trị sản xuất ngành thủy sản đạt 6.246,7 tỷ đồng, tăng 6,5% so với cùng kỳ.

Trồng trọt: Sản lượng lương thực cây có hạt 9 tháng đầu năm 2017 (vụ Đông Xuân và Hè Thu) ước đạt 634.999,6 tấn, đạt 91,8% kế hoạch năm 2017, tăng 3,6% so với cùng kỳ. Năng suất cây lúa đạt 66,1 tạ/ha, tăng 1,1 tạ/ha; sản lượng đạt 601.316,9 tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ.

Tính đến cuối tháng 9/2017, toàn tỉnh đã gieo sạ được 13.790 ha lúa vụ Mùa, tăng 5% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 15% so với cùng kỳ. Diện tích cây trồng cạn vụ Mùa năm 2017: Cây ngô 2.360,5 ha tăng 5%, cây lạc 671,9 ha bằng 82,2%, rau các loại 3.344,9 ha bằng 97,9%, đậu đỗ các loại 206 ha bằng 94% so với cùng kỳ.

Toàn tỉnh đã thực hiện được 01 cánh đồng lớn sản xuất lúa với diện tích 100 ha, 228 cánh đồng mẫu lớn sản xuất lúa với tổng diện tích 10.820,76 ha, 10 cánh đồng mẫu lớn sản xuất cây trồng cạn với diện tích 271,6 ha. Ngoài ra, còn xây dựng được 53 cánh đồng mẫu/cánh đồng tiên tiến sản xuất lúa với diện tích 195,5 ha. Năng suất trung bình của các cánh đồng mẫu lớn cây lúa đạt khoảng 72 tạ/ha. Lợi nhuận trung bình đạt 13,3 triệu đồng/ha, cao hơn bên ngoài cùng điều kiện trung bình 6,1 triệu đồng/ha.

Chăn nuôi: Trong 9 tháng năm 2017 trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc và gia cầm. Giá thịt heo giảm rất thấp vào các tháng đầu năm đã ảnh hưởng đến tăng trưởng lĩnh vực chăn nuôi. Đến nay, giá heo vẫn ở mức thấp (29.000-30.000 đồng/kg) nên khả năng tái đàn chưa cao. Giá trị sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh ước đạt 5.114,8 tỷ đồng, giảm 0,1% so với cùng kỳ. Ước tính sản lượng 9 tháng: Thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 1.135 tấn, giảm 2,2% so với cùng kỳ; thịt bò hơi ước đạt 24.567 tấn, tăng 3,7%; thịt lợn ước đạt 93.205 tấn, tăng 0,4%; sản lượng thịt lợn sữa ước đạt 2.063 tấn, giảm 3,6%; thịt gà ước đạt 9.666 tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ. Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao đạt kết quả khả quan, lũy kế 9 tháng tổng số bò phối giống là 51.142 con, đạt 85,2 % kế hoạch năm; tổng số bê lai được sinh ra là 37.264 con, đạt 72,1 % kế hoạch năm.

Các địa phương thực hiện tiêm phòng gia súc, gia cầm đảm bảo chỉ tiêu đề ra. Ngoài các bệnh trong chương trình tiêm phòng đại trà do Nhà nước hỗ trợ, đã vận động bà con chăn nuôi tự tiêm phòng các bệnh khác cho gia súc, gia cầm trên địa bàn.

Lâm nghiệp: Đã hoàn thành công tác chăm sóc rừng trồng lần 1/2017 với diện tích là 14.400 ha (rừng phòng hộ 2.325 ha; rừng sản xuất 12.075 ha), đạt 100%; đang triển khai kế hoạch chăm sóc rừng trồng lần 2. Tiếp tục thực hiện khoán bảo vệ rừng là 105.591 ha và khoán khoán nuôi tái sinh rừng tự nhiên là 4.776 ha. Trong 9 tháng đầu năm 2017, toàn tỉnh đã khai thác 595.834 m³ gỗ rừng trồng, tăng 8,9% so với cùng kỳ; đã xảy ra 66 vụ lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật với diện tích 38,8 ha; 08 vụ cháy rừng trồng với diện tích 23,2 ha; 44 vụ phá rừng trái pháp luật với diện tích 77,3 ha, đặc biệt nghiêm trọng là vụ phá rừng tại xã An Hưng, huyện An Lão, diện tích 60,9 ha và vụ phá rừng tại xã Đăk Mang, huyện Hoài Ân, diện tích 21,14 ha. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh và UBND các địa phương liên quan khẩn trương tổ chức kiểm tra, làm rõ trách nhiệm và mức độ vi phạm

của tổ chức, cá nhân có liên quan để xử lý nghiêm theo quy định pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo thời gian quy định.

Thủy sản: Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ xăng dầu cho ngư dân đánh bắt trên các vùng biển xa nên bà con ngư dân yên tâm bám biển, bám ngư trường; tiếp tục thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, đến nay, đã có 59 chủ tàu ký hợp đồng tín dụng trong tổng số 260 chủ tàu được phê duyệt đủ điều kiện vay vốn đóng mới. Các tàu cá đóng mới theo Nghị định 67 bị hư hỏng đang tiếp tục được sửa chữa, đến nay Công ty TNHH Nam Triệu đã sửa chữa xong 7/15 tàu cá (trong đó có 1 tàu cá sửa chữa xong đã đi khai thác), Công ty TNHH Đại Nguyên Dương đã sửa chữa xong 1/5 tàu cá. Dự kiến đến 30/10/2017 sẽ hoàn thành công tác sửa chữa toàn bộ số tàu cá hư hỏng.

Sản lượng thủy sản 9 tháng ước đạt 186,6 nghìn tấn, tăng 6,1% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng cá ngừ đại dương ước đạt 8.980 tấn, tăng 20,9% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 3.696,6 ha, tăng 23% so với cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng thủy sản ước tính đạt 7.677,7 tấn, tăng 9% so với cùng kỳ.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường, sinh thái trên địa bàn tỉnh có chuyển biến tích cực. Trong 9 tháng, giới thiệu địa điểm 81 dự án, diện tích 309 ha; giao và gia hạn giao đất 53 dự án, diện tích 23.999 ha; cho thuê và gia hạn cho thuê đất 91 dự án, diện tích 661 ha; thu hồi đất 19 dự án, diện tích 366,8 ha; giao và gia hạn giao đất 77 khu dân cư, diện tích 86 ha; công nhận quyền sử dụng đất 51 dự án, diện tích 19 ha; chuyển từ thuê đất trả tiền hàng năm sang một lần và chuyển mục đích sử dụng đất 05 dự án, diện tích 4,8 ha; đã hoàn chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) trình Chính phủ phê duyệt; đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của 11 huyện, thị xã, thành phố.

Công tác xây dựng nông thôn mới: Đã phát động phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới và đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh. Tính đến nay, 12 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 đã hoàn thành 19/19 tiêu chí, đang làm hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền công nhận, trong đó 9/12 xã đã được thẩm định. Nhìn chung, công tác xây dựng nông thôn mới ở tỉnh ta trong thời gian qua đạt được những kết quả đáng khích lệ. Dự kiến đến cuối năm 2017 tổng số xã hoàn thành nông thôn mới là 50/122 xã, đạt tỷ lệ 41%.

b) Về sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 9 tháng năm 2017 tăng 8,7% so với cùng kỳ (riêng tháng 9 tăng 6,97% so với cùng kỳ và tăng 1,2% so với tháng trước). Trong đó, ngành khai khoáng tăng 3,7%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 7,7%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 33,3%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,9%.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất 9 tháng tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất thiết bị điện tăng 34,78%; sản xuất và phân phối điện tăng 33,26%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 20,52%; khai thác quặng kim loại tăng 20,33%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại tăng 19,07%;

sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu tăng 13,25%; sản xuất trang phục tăng 12,84%; thu gom, xử lý rác, tái chế phế liệu tăng 12,1%; chế biến gỗ tăng 10,44%; sản xuất đồ uống tăng 8,32%. Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm: Khai khoáng khác giảm 4,56%; sản xuất kim loại giảm 5,7%; công nghiệp chế biến, chế tạo khác giảm 9,77%.

Nhìn chung, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 9 tháng đạt nhiều kết quả khả quan so với cùng kỳ. Kết quả sản xuất 9 tháng tiếp tục ghi nhận những đóng góp tích cực vào sự phát triển công nghiệp địa phương ở một số ngành như sản xuất chế biến thực phẩm, trang phục, sản xuất thuốc, sản xuất sản phẩm từ kim loại. Ngoài ra, điểm sáng nổi bật trong tăng trưởng sản xuất 9 tháng năm 2017 được đánh giá là ngành sản xuất và phân phối điện, sự phục hồi của ngành chế biến bàn ghế gỗ và khai thác quặng kim loại xuất khẩu, góp phần thúc đẩy sản xuất công nghiệp tăng cao so với cùng kỳ.

Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất một số sản phẩm: Thức ăn gia súc, tôm đông lạnh, tinh bột sắn, gạch xây bằng đất sét nung,... có xu hướng giảm hoặc tăng chậm do một số nguyên nhân như nhu cầu tiêu thụ thức ăn gia súc giảm; thiếu nguyên liệu ở sản phẩm tinh bột sắn; rào cản kỹ thuật ở sản phẩm tôm và thực hiện lộ trình xoá bỏ lò gạch nung thủ công.

Tuy nhiên, với các chính sách hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp của nhà nước, sự nỗ lực của từng đơn vị sản xuất, dự báo trong thời gian tới sản xuất công nghiệp sẽ tiếp tục đà tăng trưởng và có những đóng góp quan trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

c) Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng ước đạt 42.590,4 tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ. Xét theo ngành hàng, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 34.983,8 tỷ đồng, chiếm 82,1% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, tăng 9,8% so với cùng kỳ. Mức tăng doanh thu bán lẻ của một số nhóm ngành hàng so với cùng kỳ: Lương thực, thực phẩm tăng 11,5%; hàng may mặc tăng 9,1%; đồ dùng gia đình tăng 13,5%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 14,2%; xăng, dầu các loại tăng 9%; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác tăng 6,3%.

Thị trường cung cầu hàng hoá đảm bảo, hàng hoá phong phú, đa dạng, không có hiện tượng sốt giá, khan hiếm hàng hóa. Các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến mại, giảm giá được tổ chức thường xuyên. Công tác bình ổn thị trường được quan tâm và tích cực triển khai đã đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và tạo được sự ổn định cho thị trường hàng hoá. Trong 9 tháng năm 2017 đã xử lý 770 vụ vi phạm về quản lý thị trường (tăng gấp 2,7 lần so với cùng kỳ năm 2016), thu nộp ngân sách trên 2,7 tỷ đồng. *Chỉ số giá tiêu dùng* tháng 9/2017 tăng 0,51% so với tháng trước; tăng 2,35% so với cùng kỳ năm trước; *Chỉ số giá tiêu dùng bình quân* 9 tháng năm 2017 tăng 3,14% so với bình quân cùng kỳ năm 2016.

Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 9 năm 2017 ước đạt 55,4 triệu USD, tăng 3,6% so với tháng trước, tăng 3,9% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 528,2 triệu USD, tăng 2,3% so với cùng kỳ. Các nhóm hàng xuất khẩu chính 9 tháng gồm hàng thuỷ sản, gạo, sắn và sản phẩm từ sắn, quặng và khoáng sản khác, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ và sản phẩm gỗ, hàng dệt may. Trong đó, sản phẩm gỗ tăng 8,1%; nhóm gỗ tăng 8,9%; hàng dệt may tăng 12%; nhóm hàng thuỷ sản tăng

10,7%; nhóm chất dẻo tăng 42,7%. Bên cạnh đó, các mặt hàng gạo, sắn và các sản phẩm từ sắn, quặng và khoáng sản khác giảm so với cùng kỳ. Trong đó, sắn và sản phẩm từ sắn giảm 30,8%; quặng và khoáng sản khác giảm 15,9%; mặt hàng gạo giảm 6,5% (thị trường tiêu thụ không ổn định ở mặt hàng sắn và sản phẩm từ sắn do cạnh tranh về giá, mặt hàng đá xuất khẩu sản lượng thấp, gạo xuất khẩu thương hiệu còn yếu).

Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 9 năm 2017 ước đạt 22,5 triệu USD, tăng 1,6% so với tháng trước, tăng 2,9% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 210,7 triệu USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ. Các nhóm hàng nhập khẩu chủ yếu 9 tháng gồm hàng thủy sản, thức ăn gia súc và nguyên liệu, nguyên phụ liệu dược phẩm, phân bón, gỗ và sản phẩm gỗ, nguyên phụ liệu dệt may và da giày, máy móc thiết bị và phụ tùng. Trong đó, nhóm thức ăn gia súc và nguyên liệu tăng 51,7%; nguyên phụ liệu dệt may, da giày tăng 8,8%; hàng thủy sản tăng 17,5%; phân bón các loại tăng 57,9%; nguyên phụ liệu dược phẩm tăng 27,7%. Một số nhóm hàng có kim ngạch nhập khẩu 9 tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ: Gỗ và sản phẩm gỗ giảm 22,6%; máy móc thiết bị và phụ tùng giảm 30,7%.

Hoạt động *du lịch* tiếp tục phát triển, tổng lượt khách du lịch đến tỉnh trong 9 tháng năm 2017 ước đạt 3,115 triệu lượt khách, tăng 17% so với cùng kỳ (trong đó, khách du lịch quốc tế ước đạt 220 nghìn lượt, tăng 5%; khách nội địa ước đạt 2,895 triệu lượt, tăng 18%). Doanh thu du lịch trong 9 tháng ước đạt 1.705 tỷ đồng, tăng 41% so với cùng kỳ.

Dịch vụ vận chuyển *hành khách* 9 tháng ước đạt 25,8 triệu hành khách, tăng 4,2% và luân chuyển trên 2.592 triệu hành khách.km, tăng 5,3% so với cùng kỳ. Vận chuyển *hàng hoá* ước đạt 12,1 triệu tấn, tăng 4%, luân chuyển ước đạt trên 1.965 triệu tấn.km, tăng 4,4% so với cùng kỳ. *Hàng thông qua cảng biển* 9 tháng năm 2017 ước đạt 6,57 triệu TTQ, tăng 6% so với cùng kỳ.

Về hoạt động *tài chính, tín dụng*, nguồn vốn huy động tại địa phương tính đến 30/9/2017 là 48.530 tỷ đồng, tăng 13,25% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ là 59.216 tỷ đồng, tăng 15,39% so với cùng kỳ (trong đó, nợ xấu là 890 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ khoảng 1,5% so với tổng dư nợ). Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 01/CT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2017, các TCTD đã tập trung vốn cho các lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu vực nông nghiệp nông thôn, các dự án, phương án có hiệu quả. Trong 8 tháng, các TCTD trên địa bàn đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 44 khách hàng, dư nợ gốc và lãi đến 31/8/2017 là 1.002 tỷ đồng. Điều chỉnh giảm lãi suất cho vay đối với 596 khách hàng với dư nợ được điều chỉnh lãi suất là 2.206 tỷ đồng, với mức điều chỉnh lãi suất từ 0,1-1,7%/năm. Miễn, giảm lãi tiền vay đối với 5 khách hàng, với tổng số tiền miễn, giảm lãi là 1 tỷ đồng.

Tổng thu ngân sách Nhà nước từ kinh tế phát sinh trên địa bàn tỉnh là 5.252,4 tỷ đồng, đạt 85,7% dự toán năm và tăng 15,7% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 3.128,7 tỷ đồng, đạt 71,6% dự toán, tăng 17,8% so với cùng kỳ; thu tiền sử dụng đất là 1.500 tỷ đồng, đạt 136,4% dự toán năm, tăng 9,2% so với cùng kỳ; thu xuất nhập

khẩu là 382,7 tỷ đồng, đạt 81,3% dự toán, tăng 13,4% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách Nhà nước địa phương là 6.761,8 tỷ đồng, đạt 77,6% dự toán năm, tăng 11,5% so với cùng kỳ. Trong đó, chi thường xuyên là 4.552,8 tỷ đồng, đạt 77% dự toán, tăng 14,6% so với cùng kỳ. Trong 9 tháng năm 2017, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh các nhiệm vụ cấp bách thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh nên chưa sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2017.

d) Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 3/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư, UBND tỉnh đã có cuộc họp chỉ đạo các Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới năm 2017 trước ngày 30/9/2017 đối với các nguồn vốn được phép; chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn năm 2017 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu, có tiến độ giải ngân tốt, cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

Tính đến nay, giá trị khối lượng thực hiện vốn đầu tư XDCB do tỉnh quản lý đạt 1.434,2 tỷ đồng, đã giải ngân 1.348,1 tỷ đồng, đạt 60,8% kế hoạch vốn được giao. Trong đó, nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương có giá trị khối lượng thực hiện là 1.211 tỷ đồng, giá trị giải ngân là 1.145,5 tỷ đồng, đạt 68,8% kế hoạch vốn được giao (trong đó đầu tư từ nguồn vốn Cấp quyền sử dụng đất có giá trị khối lượng thực hiện là 657,3 tỷ đồng, đã giải ngân 661,7 tỷ đồng đạt 63,6%); vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu có giá trị khối lượng thực hiện là 167,1 tỷ đồng, giá trị giải ngân là 149,8 tỷ đồng, đạt 57,05% kế hoạch vốn được giao.

Các nguồn vốn được giao từ đầu năm có tỷ lệ giải ngân cao như vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu đạt 57,05% (cao hơn so với cùng kỳ 6,8%), vốn Đầu tư tập trung đạt 83,63% (cao hơn so với cùng kỳ 7,7%). Bên cạnh các nguồn vốn giải ngân tốt, vẫn có những nguồn vốn giải ngân chậm chưa đạt yêu cầu đề ra như: Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia (24,83%), vốn trái phiếu Chính phủ phần vốn kéo dài từ năm 2016 sang năm 2017 (50%), vốn nước ngoài ODA (1,59%)...

e) Về xây dựng khu kinh tế; các khu, cụm công nghiệp

Hiện nay, tại *Khu kinh tế Nhơn Hội* có 64 dự án đăng ký đầu tư, với tổng vốn đăng ký là 38.741 tỷ đồng (trong đó, 12 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 530 triệu USD); tại các *Khu công nghiệp* có 222 dự án (bao gồm các dự án đầu tư hạ tầng) với tổng vốn đăng ký là 11.792 tỷ đồng (trong đó, 16 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với vốn đăng ký 131 triệu USD). Vốn đầu tư thực hiện trong 9 tháng của các dự án khoảng 2.528 tỷ đồng, đạt 63,2% kế hoạch cả năm.

Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 42/63 *cụm công nghiệp* đi vào hoạt động với tổng diện tích (theo QHCT) là 1.310,8 ha. Các cụm công nghiệp đã thu hút được 772 DN/CS đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký 6.735 tỷ đồng. Trong đó: có 702 DN/CS đã hoạt động và giải quyết việc làm cho khoảng 20.000 lao động chiếm 18% so tổng lao động toàn ngành công nghiệp, chủ yếu là lao động sinh sống tại các vùng gần cụm công nghiệp, với mức lương bình quân từ 3 ÷ 3,5 triệu đồng/người/tháng. Ngành nghề chủ yếu của các cụm công nghiệp là chế biến nông lâm sản; cơ khí; bao bì các loại;

may mặc; sản xuất sản phẩm, phụ tùng, lắp ráp và sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ nông nghiệp, nông thôn....

g) Về phát triển các thành phần kinh tế và thu hút đầu tư

Về đăng ký kinh doanh: Trong 9 tháng năm 2017 đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký cho 741 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký 4.432,5 tỷ đồng, bình quân 5,982 tỷ đồng/doanh nghiệp (trong đó, loại hình Doanh nghiệp tư nhân 31 DN, Công ty TNHH 1 thành viên 449 DN, Công ty TNHH 2 thành viên 225 DN, Công ty cổ phần 36 DN), tăng 22,4% về số doanh nghiệp đăng ký và tăng 81,7% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Ngoài ra, cấp đăng ký thành lập mới cho 343 Chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh, đăng ký thay đổi 3.037 trường hợp, giải thể và chấm dứt hoạt động 91 trường hợp, tạm ngừng hoạt động 178 trường hợp. Ước tính đến 30/9/2017, trên địa bàn tỉnh có khoảng 6.000 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh và đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký 58.800 tỷ đồng, vốn đăng ký bình quân 9,8 tỷ đồng/doanh nghiệp.

Về chủ trương đầu tư: Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã chấp thuận chủ trương cho 28 dự án, tổng vốn đầu tư hơn 6.881 tỷ đồng; trong đó, có 5 dự án đầu tư vào lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp; 8 dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp - xây dựng và 15 dự án đầu tư vào thương mại - dịch vụ - du lịch, trong đó có một số dự án tiêu biểu như: Dự án Khu đô thị Nam đường Hùng Vương: 1.978 tỷ đồng; Dự án Khu Đô thị - Thương mại - Dịch vụ Đông Bắc cầu Tân An: 1.390 tỷ đồng; Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự sinh thái FLC Cù Lao Xanh: 485 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2016, số lượng đăng ký thực hiện dự án đầu tư tăng 07 dự án, vốn đầu tư tăng 1.081 tỷ đồng.

Về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến nay, có 06 dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký hơn 92 triệu USD. So với cùng kỳ, số dự án FDI tăng thêm 3 dự án và tổng vốn đầu tư tăng gần 70 triệu USD. Tính đến nay, toàn tỉnh có 72 dự án đầu tư FDI với tổng vốn đăng ký gần 827 triệu USD, chủ yếu đến từ các quốc gia có tiềm lực kinh tế mạnh như: Mỹ, Nhật Bản, Pháp, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, Malaysia, Thái Lan...

Về đầu tư phát triển chính thức (ODA): Trong 9 tháng năm 2017, đã giải ngân cho 7 dự án ODA đang triển khai trên địa bàn tỉnh với tổng số vốn là 620,2 tỷ đồng. Trong đó, vốn ODA là 550,1 tỷ đồng, với đối ứng là 70,1 tỷ đồng, tăng 49,1 tỷ đồng (8,6%) so với cùng kỳ.

Công tác thu hút, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh được triển khai thường niên, cụ thể như: Tổ chức Ngày Hội đồng hương Bình Định lần thứ IV tại thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức buổi Đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2017. Đây là sự kiện được tổ chức hàng năm nhằm giúp lãnh đạo UBND tỉnh trực tiếp lắng nghe các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phản ánh, đề đạt ý kiến, qua đó có biện pháp kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp nhằm cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

h) Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi

Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, dự án thuộc nguồn vốn Nghị quyết 30a, Chương trình 135, vốn chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân, chính sách định canh, định cư, lồng ghép các chương trình, dự án giải quyết việc làm, xoá đói giảm

nghèo, giải quyết đất sản xuất. Nhìn chung, các chương trình, dự án và chính sách phát triển kinh tế - xã hội miền núi được triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực.

2. Về văn hoá - xã hội

a) *Văn hoá, thể dục thể thao*: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị và tổ chức chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2017 như: Kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 42 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; 72 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ; 68 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9... Tổ chức Lễ an vị tượng đài Nguyễn Sinh Sắc - Nguyễn Tất Thành; Lễ kỷ niệm 127 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Lễ khánh thành công trình tượng đài Nguyễn Sinh Sắc - Nguyễn Tất Thành tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động nghệ thuật được thực hiện chặt chẽ, hoạt động thư viện diễn ra sôi nổi với nhiều nội dung phong phú, công tác tổ chức và quản lý lễ hội diễn ra an toàn. Về thể thao thành tích cao: Có 03 VĐV tập trung đội tuyển quốc gia ở các môn điền kinh, taekwondo và bóng đá. Trong 9 tháng đầu năm đã cử 50 lượt đội tuyển với 488 VĐV tham gia thi đấu, đạt tổng cộng 230 huy chương các loại (90 HCV, 75 HCB và 65 HCD) và 01 đai vô địch.

b) *Giáo dục và đào tạo*: Đã hoàn thành nhiệm vụ năm học 2016-2017. Tiếp tục giữ vững chất lượng giáo dục, tham gia đầy đủ và đạt thành tích cao tại các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, đặc biệt có 32 học sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia lớp 12 năm 2017 (trong đó có 03 giải nhì, 08 giải ba và 21 giải khuyến khích), 6/6 dự án tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh Trung học cấp quốc gia đều đạt giải. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 98%, tăng 3% so với năm học trước. Toàn tỉnh hiện có 366 trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia (chiếm tỉ lệ 55.5%), tăng 22 trường so với năm 2016. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị để khai giảng năm học mới 2017-2018; hoàn thành việc đầu tư, tổ chức bộ máy, tuyển sinh và đưa trường THPT chuyên Chu Văn An đi vào hoạt động trong năm học 2017-2018. Tổ chức Lễ Tuyên dương học sinh giỏi, tổ chức Hội nghị Tổng kết năm học 2016 - 2017 và triển khai nhiệm vụ năm học 2017-2018.

c) *Khoa học và công nghệ*: Phối hợp với Trung tâm Quốc tế Khoa học và giáo dục liên ngành tổ chức các cuộc Hội thảo quốc tế năm 2017. Tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan đến dự án Tổ hợp Không gian khoa học và đẩy nhanh tiến độ của dự án.

d) *Thông tin và truyền thông*: Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, xây dựng quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số và chữ ký số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bình Định đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016-2020 và Chương trình Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2017. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác thực hiện các thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; tổ chức ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác về thông tin đối ngoại giữa Sở Thông tin và Truyền thông với Sở Thông tin, Văn hóa, Du lịch 4 tỉnh Nam Lào.

e) *Về hoạt động y tế*: Đã kiến hành kiểm tra tại các cơ sở y tế về đổi mới phong

cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh; quy tắc ứng xử; quy trình và chất lượng khám bệnh, chữa bệnh; các giải pháp giảm quá tải bệnh viện... Tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT trên địa bàn tỉnh kịp thời, đúng quy định pháp luật. Đến nay, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trong dân số của tỉnh đạt xấp xỉ 84,2%. Công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm chỉ đạo và giám sát chặt chẽ với sự phối hợp của các địa phương, đơn vị đoàn thể. Các cơ sở điều trị trong toàn tỉnh tiếp tục được đầu tư nâng cấp, xây mới cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế phù hợp với từng tuyến. Công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và BHYT được quan tâm và duy trì thực hiện có hiệu quả tại các cơ sở y tế. Chất lượng khám chữa bệnh được duy trì và từng bước được nâng cao ở tất cả các tuyến. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 17/9/2017, bệnh sốt xuất huyết ghi nhận 1.490 cas, giảm 1.885 cas so với cùng kỳ; số tử vong: 01, tăng 01 cas so với cùng kỳ; Bệnh Tay - chân - miệng 481 cas, bệnh sốt rét 17 cas, không có trường hợp tử vong. Các bệnh cúm tuýp A (H₁N₁, H₅N₁, H₇N₉), Tiêu chảy cấp nguy hiểm, Viêm đường hô hấp cấp do virus Corona (MERS-CoV) không ghi nhận cas mắc. Số mắc các bệnh truyền nhiễm khác dao động không đáng kể so với cùng kỳ 2016.

g) *Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, xóa đói, giảm nghèo*: Đến tháng 9/2017 đã giải quyết việc làm cho 21.125 lao động (tăng 11,9% so với cùng kỳ); công tác xuất khẩu lao động tiếp tục được đẩy mạnh, đã đưa 300 lao động đi làm việc ở nước ngoài (đạt 100% kế hoạch năm), trong đó Nhật Bản 281 người; Hàn Quốc 14 người; Đài Loan 02 người và Ả rập Xê út 03 người. Công tác giáo dục nghề nghiệp được quan tâm, chỉ đạo; thực hiện việc phân cấp dạy nghề cho lao động nông thôn cả 2 lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp. Đến nay, toàn tỉnh có 29 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Ngoài ra, đã quyết định hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho 3.756 người (tăng 5,2% so với cùng kỳ) với số tiền trên 39 tỷ đồng; quyết định hỗ trợ học nghề cho 85 lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp (tăng 350% so với cùng kỳ) với số tiền 250 triệu đồng. Phối hợp với các ngành liên quan và các địa phương thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2017; thực hiện các đề án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững ở 3 huyện nghèo và các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội.

h) *Thực hiện chính sách người có công*: Đã giải quyết hưởng chế độ ưu đãi cho 4.119 người có công với cách mạng. Trong 9 tháng đã tiến hành sửa chữa, tôn tạo các nghĩa trang, đài tưởng niệm, phần mộ liệt sỹ với tổng số tiền 10 tỷ đồng. Hỗ trợ xây dựng mới 650 nhà ở cho những gia đình thuộc diện chính sách có nhà ở bị dột nát, hư hỏng do ảnh hưởng của 05 đợt lũ lụt năm 2016 với tổng kinh phí 26 tỷ đồng. Vận động các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” với tổng số tiền trên 791 triệu đồng. Tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ.

3. Công tác khối nội chính

a) *Về xây dựng chính quyền*: Tiếp tục chỉ đạo củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp. Xây dựng tiêu chuẩn lãnh đạo cấp sở và cấp phòng. Tổ chức thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp sở và cấp phòng. Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý nhà nước và tiếp tục triển khai thực hiện

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2011-2020. Đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức, đơn vị thuộc cấp mình quản lý, bám sát các nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh để tổ chức triển khai với các hình thức phù hợp với tình hình thực tế; chỉ đạo tập hợp, xây dựng báo cáo kịp thời, chính xác ý kiến đóng góp của nhân dân.

b) Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch. Trong 9 tháng đầu năm, đã và đang tiến hành 73 cuộc kiểm tra, thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư, XDCCB, tài chính - ngân sách và những vụ việc nổi cộm, bức xúc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật; đã kết thúc 53 cuộc; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 1.619/2.125 triệu đồng, đạt tỷ lệ 76,2%. Công tác tiếp dân tiếp tục được chú trọng thực hiện theo quy chế. Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật, thực hiện trợ giúp pháp lý, kiểm tra công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, công tác thi hành án dân sự tiếp tục được tăng cường.

c) Quốc phòng an ninh được bảo đảm, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức lễ giao quân đạt 100% chỉ tiêu; bảo vệ an toàn các ngày Lễ lớn của tỉnh và của đất nước. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời một số vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống cháy nổ, phòng chống tệ nạn xã hội và kiểm chế tai nạn giao thông. Tình hình tai nạn giao thông 9 tháng năm 2017, đã xảy ra 222 vụ tai nạn giao thông, làm chết 134 người, bị thương 149 người; so với cùng kỳ năm 2016, giảm 63 vụ, số người chết giảm 26 người, số người bị thương giảm 59 người.

4. Khuyết điểm tồn tại chủ yếu

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 9 tháng năm 2017 vẫn còn những yếu kém tồn tại:

- Kinh tế của tỉnh tuy tiếp tục tăng trưởng nhưng còn nhiều khó khăn; nguồn lực đầu tư cho phát triển còn hạn chế; một số dự án triển khai chậm so với tiến độ đã cam kết nhưng chưa được xử lý hiệu quả. Công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư một số dự án trọng điểm còn chậm. Một số cụm công nghiệp hoàn thiện đầu tư hạ tầng chậm, giảm khả năng thu hút đầu tư.

- Tình hình chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do giá cả sản phẩm chăn nuôi xuống thấp, nhất là chăn nuôi heo đã ảnh hưởng đến thu nhập của bà con nông dân trên địa bàn tỉnh. Một số hộ ngư dân tham gia đóng mới tàu theo Nghị định 67 gặp rất nhiều khó khăn do tàu đóng mới không đảm bảo chất lượng, phải nằm bờ chờ sửa chữa.

- Giá trị sản xuất công nghiệp tuy có tăng so với cùng kỳ nhưng chủ yếu theo chiều rộng, chưa bền vững, việc đầu tư đổi mới công nghệ có cải thiện nhưng còn chậm, thiếu các dự án mới có quy mô lớn để tạo động lực phát triển; kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng nhưng thiếu bền vững, hoạt động xuất khẩu tiếp tục gặp khó khăn do còn ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế thế giới, một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn về thị trường, giá cả nguyên vật liệu... Nhiều cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã đi vào hoạt động nhưng mức độ triển khai đầu tư hoàn

thiện hệ thống hạ tầng còn thấp, nhất là về giao thông, thoát nước và xử lý nước thải...

- Tình trạng ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất chế biến, khu chăn nuôi tập trung và chăn nuôi hộ gia đình, làng nghề chưa được xử lý triệt để; khai thác tài nguyên (đất, đá, cát) không đúng quy hoạch, thiết kế gây bức xúc trong nhân dân; nạn phá rừng, lấn chiếm đất đai ở một số địa phương vẫn còn tiếp diễn ngày càng nghiêm trọng, công tác quản lý đô thị còn nhiều bất cập.

- Hoạt động văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao ở cơ sở còn yếu; phong trào thể dục thể thao quần chúng có bước phát triển nhưng chất lượng chưa cao; thể thao thành tích cao phát triển chưa ổn định, thiếu bền vững, chế độ dinh dưỡng còn thấp chưa đáp ứng nhu cầu tập luyện của các đội tuyển, vận động viên. Tình trạng thiếu bác sĩ ở các cơ sở y tế còn nhiều. Công tác tuyển sinh học nghề gặp rất nhiều khó khăn. Công tác cải cách hành chính vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển (đặc biệt là dịch vụ công đối với lĩnh vực đất đai). Trật tự an toàn xã hội và an ninh nông thôn ở một số địa phương có mặt diễn biến phức tạp. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng còn ở mức cao.

Nguyên nhân của những khuyết điểm, yếu kém nêu trên là do tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới và kinh tế trong nước; hậu quả nặng nề của các cơn lũ cuối năm 2016 để lại; thị trường tiêu thụ không ổn định, quy mô sản xuất nhỏ, lẻ chi phí đầu vào lớn, sản phẩm tiêu thụ chậm, đặc biệt đối với ngành chăn nuôi. Bên cạnh đó, việc tổ chức triển khai thực hiện của một số ngành, địa phương còn thiếu tính chủ động, chưa đồng bộ, phối kết hợp chưa chặt chẽ. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa tập trung, kiên quyết.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2017

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2017 theo kế hoạch đề ra; các cấp, các ngành tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2017, nhất là những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh triển khai các Chương trình, Đề án đã được phê duyệt; đồng thời chú trọng chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Về sản xuất nông nghiệp và quản lý tài nguyên, môi trường: Tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Mùa; chuẩn bị các điều kiện để triển khai sản xuất vụ Đông xuân 2017-2018; hướng dẫn nông dân chuẩn bị đủ giống về số lượng, chất lượng, cơ cấu giống và vật tư kỹ thuật phục vụ sản xuất và thực hiện sản xuất đúng thời vụ. Quản lý chặt chẽ tình hình sâu bệnh, không để lây lan ra diện rộng nhằm đảm bảo an toàn cho sản xuất.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để phục hồi và phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh trong những tháng cuối năm 2017. Triển khai tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương chủ động phòng rét trong mùa đông.

Điều tra, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật những đối tượng gây ra vụ phá rừng tại xã An Hưng, huyện An Lão và xã ĐăkMang, huyện Hoài Ân; đồng thời, tăng cường công tác tuần tra, truy quét kịp thời xử lý các vụ phá rừng, vận chuyển lâm sản và lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật; tập trung thực hiện Chỉ thị số 18/CT-

UBND ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

Tập trung chỉ đạo thu hoạch thủy sản để phòng mưa, lũ lớn gây thiệt hại; tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nhất là công tác phòng, chống nạn sử dụng xung điện, xiếc máy, chất nổ trong khai thác thủy sản. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hỗ trợ ngư dân theo Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 67/2015/NĐ-CP của Chính phủ, nhất là đẩy nhanh tiến độ sửa chữa tàu cá đóng mới bị hư hỏng; có kế hoạch giúp ngư dân giám sát chất lượng các con tàu đang triển khai đóng mới, không để xảy ra tình trạng hư hỏng như trong thời gian qua.

Tiếp tục kiểm tra và có giải pháp củng cố, duy trì các xã đã được công nhận xã nông thôn mới; đôn đốc, tập trung hoàn thiện thủ tục hồ sơ công nhận 12 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2017.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, giao đất, cho thuê đất kịp thời cho các tổ chức để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình cá nhân. Đẩy mạnh việc đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

2. Về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp: Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh, kết hợp với thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020, thực hiện Chương trình cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp một cách bền vững, tăng tốc độ phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh và khả năng hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Về sản xuất công nghiệp: Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho; hỗ trợ công tác xúc tiến đầu tư sản xuất công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi đảm bảo tiến độ cho các dự án đang xây dựng nhà máy hoàn thành, đi vào hoạt động trong năm 2017; triển khai xây dựng Chương trình dự trữ hàng hóa bình ổn thị trường, bảo đảm nhu cầu hàng hóa, dịch vụ thiết yếu cho nhân dân trong các tháng cuối năm 2017 và Tết Nguyên đán 2018.

Hoàn chỉnh Quy hoạch điện mặt trời trên địa bàn tỉnh để kêu gọi đầu tư trong thời gian tới; có giải pháp thúc đẩy tiến độ đầu tư, xây dựng các dự án điện mặt trời đã phê duyệt.

Khẩn trương triển khai các Chương trình, đề án Khuyến công quốc gia và địa phương năm 2017, đảm bảo đúng thời gian, đối tượng; khôi phục, phát triển các làng nghề tiêu thủ công nghiệp, quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp... nhằm tạo thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đẩy mạnh sản xuất. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Về thương mại, du lịch và dịch vụ: Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy phát triển các

hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ; đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Các cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đặc biệt là đối với việc bình ổn giá cả thị trường, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp; kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tại các chợ, trung tâm thương mại, cửa hàng tư nhân...; xử lý kiên quyết những trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư về du lịch; hợp tác phát triển về du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải... để phục vụ tốt hơn cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

5. Về tài chính, thu ngân sách: Tập trung xử lý nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4587/UBND-TH ngày 28/8/2017. Tăng cường quản lý thuế, chống thất thu ngân sách, nhất là thuế công thương nghiệp - ngoài quốc doanh, thuế của doanh nghiệp tư nhân, cá nhân kinh doanh ở các trung tâm thương mại, nhà hàng, vận tải... Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính, trọng tâm là lĩnh vực thuế, hải quan góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; tập trung điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ.

6. Trên lĩnh vực đầu tư phát triển: Tiếp tục huy động mọi nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu chi đầu tư; đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương và Chính phủ nhằm tăng nguồn cho đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn và giải quyết các khó khăn của địa phương như công tác di dân tránh bão, khắc phục sạt lở đê điều, sửa chữa lớn các công trình thủy lợi xuống cấp nhằm chuẩn bị đối phó với mùa mưa bão năm nay.

Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ và chất lượng các dự án xây dựng đã phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý, nhất là tiến độ hoàn thành và giải ngân các công trình trọng điểm. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án, giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án lớn, dự án BT,... Đồng thời, nghiêm túc thực hiện việc ký quỹ cam kết đầu tư các dự án, kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, thực hiện không đúng tiến độ đã cam kết để giao cho nhà đầu tư có đủ năng lực.

7. Về công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn: Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện phương án phòng, chống thiên tai trên địa bàn toàn tỉnh, các sở, ngành và địa phương năm 2017. Thực hiện công tác tu bổ đê điều, khắc phục hư hỏng các công trình thủy lợi, nhất là hồ chứa nước đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão. Tổ chức

kiểm tra trang thiết bị, phương tiện tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra đảm bảo an toàn hồ chứa, đê điều, cơ sở hạ tầng, thông thoáng dòng chảy; đôn đốc các địa phương thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ trong công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn.

8. Về văn hóa - xã hội: Triển khai thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2017-2018. Kiểm tra tình hình thu các khoản đầu năm học trong nhà trường, đề phòng tình trạng lạm thu. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng trường, lớp học, nhất là các dự án sử dụng vốn Trái phiếu chính phủ. Chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học vào phục vụ sản xuất và đời sống. Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố tổ chức hoạt động TDTT; Tổ chức Đại hội TDTT các cấp năm 2017 – 2018 hướng tới Đại hội TDTT tỉnh Bình Định năm 2018. Xây dựng đề án Đội bóng đá Bình Định tham gia giải bóng đá hạng nhất quốc gia năm 2018. Tiếp tục hoàn thiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2017; triển khai Văn phòng điện tử và dịch vụ công trực tuyến để nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, hạn chế tối đa tình trạng quá tải bệnh viện công lập; triển khai công tác phòng chống dịch bệnh, chủ động dự báo, phát hiện sớm và kịp thời triển khai các giải pháp để kiểm chế dịch bệnh, không để lây lan trên diện rộng. Tiếp tục thực hiện các hoạt động hợp tác về đào tạo và tiếp nhận các kỹ thuật y tế từ Bệnh viện Ung bướu và Bệnh viện Thống Nhất TP. Hồ Chí Minh. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 theo kế hoạch, thực hiện chính sách bảo hiểm y tế toàn dân, cải cách thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh. Tập trung thực hiện đầu tư, nâng cấp các cơ sở khám chữa bệnh, nhất là dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, Trung tâm y tế huyện Hoài Nhơn... nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân.

9. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia hướng đến địa bàn xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang, người nghèo, người có công, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng khó khăn trong xã hội. Chú trọng thực hiện các chính sách đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, Đề án giảm nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ, hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách; kịp thời giúp đỡ, cứu trợ các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và cứu tế xã hội. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu các xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang, ven biển, hải đảo; tập trung triển khai xây dựng nhà ở cho các gia đình chính sách trên địa bàn tỉnh.

10. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác; chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017, nhất là trong đầu tư XD CB, tài chính, quản lý đất đai và các vấn đề bức xúc khác. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ

biển và giáo dục pháp luật; kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

11. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội: Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2017 đến cơ sở xã, phường, thị trấn theo kế hoạch, kiểm tra đôn đốc thi công các công trình phòng thủ; tăng cường chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, phòng chống cháy nổ. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông, tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý các trường hợp vi phạm an toàn giao thông.

12. Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quý IV năm 2017; hoàn thành các Chương trình, Đề án đã đăng ký trong Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong năm 2017, trình HĐND tỉnh khóa XII kỳ họp lần thứ 5 đảm bảo chất lượng và thời gian quy định; đồng thời, chuẩn bị tổng kết đánh giá tình hình năm 2017 và xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018, báo cáo UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh. /*mt*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ địa phương (phía Nam);
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các cơ quan báo, đài;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K1, K3. /*mt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

